HỘI NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM
BAN THƯỜNG VỤ

Số:46 /HD-HNCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2024

HƯỚNG DẪN
Nội dung, tiêu chí thi đua và công tác khen thưởng năm 2024

Căn cứ Nghị định số: 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quy chế Thi đua, khen thưởng của Ban Thường vụ Hội Người cao tuổi Việt Nam; Quyết định số: 87/QĐ-HNCT ngày 10/5/2022 của Ban Thường vụ Hội Người cao tuổi (NCT) Việt Nam ban hành kèm theo Quy định về tổ chức hoạt động của cụm, khối thi đua thuộc Trung ương Hội NCT Việt Nam nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HNCT ngày 21/12/2023 của Hội nghị lần thứ Ba của Ban Chấp hành Hội NCT Việt Nam; Ban Thường vụ Hội NCT Việt Nam hướng dẫn nội dung, tiêu chí thi đua và công tác khen thưởng năm 2024 như sau:

A. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ ĐIỂM THI ĐUA

I. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ ĐIỂM THI ĐUA ĐỐI VỚI HỘI NCT, BAN ĐẠI DIỆN HỘI NCT CÁC CẤP

1. Xây dựng tổ chức hội vững mạnh *(19 điểm)*

1.1. Chủ động phối hợp tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương thành lập Hội Người cao tuổi cấp tỉnh, cấp huyện theo Kết luận số 58/KL-TW ngày 23/6/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; nâng cao chất lượng công tác tổ chức, công tác cán bộ và phát triển hội viên; đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức, cán bộ hội chủ chốt; đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội VI Hội NCT Việt Nam. *(07 điểm)*

1.2. Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức hội cơ sở, đặc biệt là chi hội, tổ hội; đổi mới nội dung sinh hoạt hội theo hướng thiết thực, đáp ứng nhu cầu nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của hội viên và NCT; quản lý chặt chẽ việc cấp, đổi thẻ hội viên; mở rộng các hình thức thu hút, tập hợp đông đảo người cao tuổi tham gia sinh hoạt hội. *(03 điểm)*

1.3. Tổ chức tập huấn cán bộ hội các cấp, chú trọng bồi dưỡng cho cán bộ hội ở cơ sở; khuyến khích cán bộ hội tự nghiên cứu, tự rèn luyện; phối hợp tổ chức và cử cán bộ tham dự đông đủ các hội nghị, hội thảo, tập huấn do Trung ương Hội và địa phương tổ chức. *(03 điểm)*

1.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tại địa phương; thực hiện có chất lượng chương trình kiểm tra, giám sát của Trung ương Hội và của địa phương năm 2024. *(03 điểm)*

1.5. Phối hợp giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của cán bộ, hội viên, người cao tuổi tại địa phương, không để có đơn, thư gửi vượt cấp. *(03 điểm)*

2. Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc cho người cao tuổi *(22 điểm)*

2.1. Làm tốt việc phối hợp tổ chức chúc thọ, mừng thọ và thực hiện các chính sách đối với NCT; đẩy mạnh xã hội hóa vận động nguồn lực, đa dạng nội dung, phương thức và mô hình chăm sóc NCT. *(07 điểm)*

2.2. Tham mưu cấp ủy, chính quyền và phối hợp triển khai thực hiện Quyết định 2156 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hành động quốc gia về NCT Việt Nam giai đoạn 2021-2030; phát triển các loại hình CLB văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao góp phần nâng cao sức khỏe, đời sống văn hóa, tinh thần của NCT. *(04 điểm)*

2.3. Tham gia phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò NCT ở cơ sở; củng cố tổ chức và hoạt động Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò NCT ở Trung ương; vận động nguồn lực để Quỹ phục vụ tốt hơn công tác chăm sóc, phát huy vai trò NCT. *(05 điểm)*

2.4. Phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách có liên quan đến người cao tuổi tại địa phương. *(04 điểm)*

2.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình phối hợp giữa Hội NCT với các sở, ngành, địa phương. *(02 điểm)*

3. Phát huy vai trò NCT tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc *(22 điểm)*

3.1. Vận động cán bộ, hội viên, người cao tuổi tham gia xây dựng Đảng, chính quyền các cấp, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh; đấu tranh, phản bác có hiệu quả các luận điệu xuyên tạc, thông tin xấu độc; *(03 điểm)*

Chủ động phối hợp tổ chức Hội nghị "Biểu dương điển hình tiên tiến NCT tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở".(*02 điểm)*

3.2. Các cấp hội động viên NCT tham gia lao động, sản xuất phát triển kinh tế, tích cực giúp nhau giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vươn lên làm giàu chính đáng.(*06 điểm)*

3.3. Động viên NCT tích cực tham gia giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ an ninh biên giới, biển đảo; phòng, chống tội phạm, tham nhũng, tiêu cực. *(03 điểm)*

3.4. Các cấp hội cùng với chính quyền các cấp, các tổ chức và gia đình tạo điều kiện để người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm quý, phẩm chất tốt đẹp trong khuyến học, khuyến tài và các hoạt động của Hội vì lợi ích chung, phù hợp với khả năng và nhu cầu của NCT.(*03 điểm*)

3.5. Động viên NCT tích cực góp công, góp của, hiến đất tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh; NCT tham gia xây dựng gia đình văn hoá, ấm no, hạnh phúc; gia đình kiểu mẫu; *(03 điểm)*

Phối hợp tổ chức gặp mặt "Phụ nữ cao tuổi tiêu biểu trong phong trào xây dựng gia đình văn hóa, ấm no, hạnh phúc".(*02 điểm*)

4. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được Chính phủ giao *(16 điểm)*

4.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách , pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, hội viên, người cao tuổi; đẩy mạnh thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh các quan điểm sai trái, phản bác các thông tin xấu độc, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng;

Thông tin, tuyên truyền về kết quả hoạt động của các cấp Hội, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện của Đảng, Nhà nước, của các cấp ủy, chính quyền địa phương; sự phối kết hợp có hiệu quả của các cấp Hội NCT với các cơ quan ở Trung ương và địa phương; tuyên truyền về những mô hình, điển hình, các cá nhân, tổ chức hội có nhiều đóng góp trong phong trào thi đua "Tuổi cao – Gương sáng";

Thường xuyên thực hiện nắm bắt tư tưởng, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, ý kiến đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của hội viên, người cao tuổi với Ủy ban MTTQ các cấp tại các kỳ họp Quốc Hội, HĐND các cấp.*(04 điểm)*

4.2. Triển khai, thực hiện hiệu quả "Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam" năm 2024. *(05 điểm)*

4.3. Triển khai, thực hiện Quyết định 1336/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Đề án nhân rộng mô hình câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau, phấn đấu 63/63 tỉnh, thành phố duy trì, phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ. (*07 điểm*)

5. Thi đua phát huy tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo triển khai thực hiện phong trào "Tuổi cao - Gương sáng" và các cuộc vận động, phong trào thi đua tại địa phương *(06 điểm)*

5.1. Tổ chức phát động thi đua, giao ước thi đua, triển khai thực hiện phong trào đến các cơ sở hội, hội viên.*(1,5 điểm)*

5.2. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước "Tuổi cao - Gương sáng" ở các cấp hội; tổ chức các hoạt động hướng về các ngày kỷ niệm, ngày lễ lớn và Ngày thành lập Hội NCT, ngày truyền thống NCT Việt Nam. Phát hiện, bồi dưỡng, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến; cải tiến phương thức, nội dung hoạt động trong các cụm, khối thi đua, đơn vị, cơ sở.*(03 điểm)*

5.3. Tổ chức đánh giá, bình xét thi đua bảo đảm dân chủ, công tâm, thực chất, đúng người, đúng việc. *(1,5 điểm)*

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo (05 điểm)

6.1. Có chương trình, kế hoạch cụ thể hóa việc thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hànhTrung ương Hội NCT Việt Nam, chương trình công tác năm phù hợp với đặc điểm của địa phương và báo cáo kịp thời với Ban Thường vụ Hội NCT Việt Nam.*(1,5 điểm)*

6.2. Gửi đúng thời hạn các báo cáo công tác hội hàng quý, 6 tháng, tổng kết năm, các báo cáo chuyên đề, nội dung báo cáo nêu rõ số lượng, mô hình, giải pháp hiệu quả của công tác hội.*(1,5 điểm)*

6.3. Văn bản, báo cáo bảo đảm về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản; tích cực ứng dụng công nghệ trong việc trao đổi thông tin, nhất là những vấn đề đột xuất, phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.*(02 điểm)*

7. Điểm thưởng (10 điểm)

Căn cứ kết quả tự nhận điểm thưởng của các đơn vị; căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ Trung ương Hội chỉ đạo trong năm; kết quả theo dõi, đánh giá của cụm trưởng và thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội, các ban chuyên môn, Văn phòng Trung ương Hội đề xuất, Hội đồng Thi đua, khen thưởng sẽ quyết định điểm thưởng đối với các tỉnh, thành phố.*(Phụ lục 1 gửi kèm).*

II. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ ĐIỂM THI ĐUA ĐỐI VỚI CÁC BAN, VĂN PHÒNG VÀ ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG HỘI

1. Tổ chức tốt việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tập trung quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết Đại hội VI Hội NCT Việt Nam, Nghị quyết Hội nghị BCH Trung ương Hội. Trên cơ sở bám sát 03 nhiệm vụ trọng tâm, 03 chương trình công tác lớn, 02 nhiệm vụ Chính phủ giao để xây dựng chương trình công tác của ban, Văn phòng, đơn vị mình phù hợp, thiết thực, hiệu quả.*(20 điểm)*

2. Kết quả tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình kế hoạch năm đã được Thường trực Trung ương Hội phê duyệt đảm bảo có hiệu quả, chất lượng cao. *(30 điểm)*

3. Có nhiều đổi mới, sáng tạo trong việc tham mưu, đề xuất tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao và đạt hiệu quả thiết thực, được Thường trực Trung ương Hội ghi nhận. *(20 điểm)*

4. Công tác xây dựng nội bộ của các ban, Văn phòng, đơn vị đoàn kết, kỷ cương, thống nhất trong nhận thức, hành động; thực hiện văn hóa công sở, dân chủ, văn minh. *(10 điểm)*

5. Thực hiện nền nếp báo cáo đúng quy định; thực hiện việc tự đánh giá thi đua và hoàn thành hồ sơ khen thưởng đúng thời gian.*(10 điểm)*

6. Điểm thưởng *(10 điểm)*

Căn cứ kết quả tự nhận điểm thưởng của các đơn vị; kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ được giao; kết quả theo dõi, đánh giá của Trưởng khối và thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội, các ban chuyên môn, Văn phòng Trung ương Hội đề xuất, Hội đồng Thi đua, khen thưởng sẽ quyết định điểm thưởng đối với các ban, Văn phòng, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội.*(Phụ lục 2 gửi kèm)*

B. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

I. SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Số lượng khen thưởng các tập thể, cá nhân

1.1. Tặng Cờ thi đua của Trung ương Hội cho Hội NCT, ban đại diện Hội NCT các tỉnh, thành phố, các ban, Văn phòng, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội có thành tích xuất sắc được bình xét tại các cụm, khối thi đua

a) Mỗi cụm, khối thi đua lựa chọn bình xét, đề nghị Ban Chấp hành Trung ương Hội tặng 01 Cờ đơn vị dẫn đầu cụm, khối thi đua;

b) Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung ương Hội lựa chọn, xét tặng Cờ đơn vị dẫn đầu thi đua toàn quốc cho các địa phương, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội đạt thành tích xuất sắc, toàn diện, có nhiều đóng góp trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Trung ương Hội chỉ đạo trong năm. Số lượng Cờ thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung ương xem xét quyết định trên cơ sở kết quả bình xét và hiệp y thống nhất của các cụm, khối thi đua.

1.2. Tặng Bằng khen toàn diện của Trung ương Hội cho các tỉnh, thành phố, các ban, Văn phòng, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua

a) Đối với các cụm thi đua có từ 05 đến 06 tỉnh, thành phố: Thực hiện bình xét và đề nghị Trung ương Hội tặng Bằng khen cho 02 tỉnh, thành phố tiêu biểu xuất sắc;

b) Đối với các cụm thi đua có 07 tỉnh, thành phố: Thực hiện bình xét và đề nghị Trung ương Hội tặng Bằng khen cho 03 tỉnh, thành phố tiêu biểu xuất sắc;

c) Đối với khối thi đua trực thuộc Trung ương Hội: Thực hiện bình xét và đề nghị Trung ương Hội tặng 01 Bằng khen cho 01 đơn vị tiêu biểu xuất sắc;

d) Ngoài việc xét tặng Bằng khen toàn diện, Trung ương Hội xét tặng Bằng khen chuyên đề cho các tỉnh, thành phố, đơn vị trong cụm, khối thi đua có nhiều thành tích trên từng mặt công tác, số lượng đề nghị khen theo tỷ lệ 50% trong số địa phương, đơn vị chưa được đề nghị xét tặng Cờ thi đua, Bằng khen toàn diện và được cụm, khối thi đua bình xét, đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung ương Hội xem xét, quyết định.

1.3. Tặng Bằng khen toàn diện của Trung ương Hội cho cá nhân là cán bộ hội có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua

Mỗi tỉnh, thành phố, ban, Văn phòng, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội được lựa chọn 01 cá nhân là cán bộ Hội tiêu biểu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đề nghị Trung ương Hội xét tặng Bằng khen.

1.4. Tặng Bằng khen toàn diện của Trung ương Hội cho Hội NCT, ban đại diện Hội NCT cấp huyện, xã có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua

a) Mỗi tỉnh, thành phố có từ 6 - 9 đơn vị huyện, quận, thị xã và tương đương (gọi chung là cấp huyện) được bình xét đề nghị Trung ương Hội tặng Bằng khen cho 01 đơn vị cấp huyện tiêu biểu xuất sắc và 02 xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) tiêu biểu, xuất sắc;

b) Mỗi tỉnh, thành phố có từ 10 - 20 đơn vị cấp huyện được bình xét đề nghị Trung ương Hội tặng Bằng khen cho 02 đơn vị cấp huyện tiêu biểu xuất sắc và 03 đơn vị cấp xã tiêu biểu xuất sắc;

c) Mỗi tỉnh, thành có từ 21 - 30 đơn vị cấp huyện được bình xét đề nghị Trung ương Hội tặng Bằng khen cho 04 đơn vị cấp huyện tiêu biểu xuất sắc và 04 đơn vị cấp xã tiêu biểu xuất sắc.

1.5. Tặng Bằng khen đột xuất của Trung ương Hội cho các tập thể, cá nhân do các địa phương, đơn vị và các tổ chức, doanh nghiệp đề nghị

a) Trên cơ sở đề nghị bằng văn bản, tờ trình của các địa phương, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp về việc xét tặng Bằng khen của Trung ương Hội cho các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất trên các lĩnh vực hoạt động hoặc có nhiều đóng góp cho Hội, Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội sẽ xem xét hồ sơ, thủ tục, quyết định cụ thể về số lượng tập thể, cá nhân được khen thưởng.

b) Trường hợp đề nghị xét khen thêm ngoài số lượng quy định của Trung ương Hội, thì các địa phương, đơn vị căn cứ vào nguồn thưởng thực tế của địa phương, đơn vị để trình số lượng Bằng khen cho phù hợp. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội căn cứ vào hồ sơ, điều kiện, thành tích cụ thể của các tập thể, cá nhân để xem xét, trình Thường trực Trung ương Hội quyết định.

1.6. Xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam"

Các địa phương, đơn vị khi xét các trường hợp đề nghị Trung ương Hội tặng Kỷ niệm chương thì thực hiện bảo đảm đúng nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện và thủ tục, hồ sơ theo Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam", ban hành kèm theo Quyết định số 86 /QĐ-HNCT ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Ban Thường vụ Trung ương Hội.

2. Mức thưởng

2.1. Mức thưởng Cờ thi đua, Bằng khen của Trung ương Hội đối với các tập thể, cá nhân được khen thưởng theo khoản 1(1.1, 1.2, 1.3, 1.4) mục I, phần B của Hướng dẫn này:

a) Cờ thi đua

- Cờ đơn vị dẫn đầu thi đua toàn quốc : 2.000.000 đ/ tập thể.
- Cờ đơn vị dẫn đầu cụm, khối thi đua: 1.500.000đ/ tập thể

b) Bằng khen

- Tập thể: Cấp tỉnh: 1.000.000 đ/ đơn vị; Cấp huyện, xã: 500.000đ/đ.vị
- Cá nhân: 500.000đ/người.

2.2. Mức thưởng đối với cá nhân làm việc tại các ban, Văn phòng Trung ương Hội:

- Danh hiệu " Tuổi cao - Gương sáng": 500.000/ cá nhân
- Danh hiệu " Tuổi cao - Gương sáng xuất sắc": 1.000.000/ cá nhân
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua TW Hội, Lao động tiên tiến và các danh hiệu, hình thức khen thưởng khác thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

II. THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT THI ĐUA

1. Các địa phương, đơn vị được cử làm cụm trưởng, trưởng khối thi đua năm 2024 có trách nhiệm:

a) Phối hợp với lãnh đạo ban chuyên môn, Văn phòng Trung ương Hội NCT Việt Nam được phân công theo dõi cụm, khối thi đua thực hiện:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của cụm, khối thi đua;

- Chủ trì trao đổi với các đơn vị trong cụm, khối thi đua về nội dung thi đua; căn cứ vào chương trình công tác hằng năm của Trung ương Hội NCT Việt Nam để cụ thể hóa hoặc bổ sung thêm các nội dung, chỉ tiêu thi đua cho phù hợp với đặc thù của cụm thi đua. Trên cơ sở đó báo cáo xin ý kiến thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội NCT Việt Nam *(Chủ tịch, Phó Chủ tịch TW Hội NCT Việt Nam)* được phân công phụ trách cụm thi đua để làm căn cứ cho việc chấm điểm cuối năm;

- Chủ trì việc chấm điểm thi đua giữa các tỉnh, thành phố trong cụm thi đua, các đơn vị trong khối thi đua; đồng thời công bố kết quả chấm điểm thi đua xếp thứ tự từ điểm số cao đến điểm số thấp và công bố đơn vị được tôn vinh, đề nghị tặng Cờ thi đua, Bằng khen toàn diện, Bằng khen chuyên đề tại hội nghị tổng kết hoạt động của cụm, khối thi đua.

b) Sau khi có kết quả bình xét thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội, nếu có sự thay đổi so với kết quả bình xét, đề nghị khen thưởng của cụm, khối thi đua, thì trưởng cụm, khối thi đua có trách nhiệm thực hiện hiệp y, thống nhất với các địa phương, đơn vị về số lượng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, đồng thời thông báo cho các địa phương, đơn vị hoàn thiện hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Trung ương Hội.

2. Các ban chuyên môn, Văn phòng trung ương Hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công thực hiện chấm điểm thưởng đối với các địa phương trong cụm, khối thi đua được phụ trách, tổng hợp trình Hội đồng thi đua, khen thưởng để làm căn cứ xem xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các địa phương, đơn vị.

Kết quả chấm điểm thưởng của các ban, Văn phòng đối với các địa phương gửi về Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng (Qua Ban Tổ chức - Kiểm tra) chậm nhất trước ngày 30/11/2024, Ban Tổ chức - Kiểm tra tổng hợp báo cáo Hội đồng thi đua khen thưởng Trung ương Hội làm căn cứ xét duyệt.

3. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội NCT Việt Nam tổ chức họp xét, trình Ban Thường vụ Hội NCT Việt Nam quyết định khen thưởng Cờ thi đua, Bằng khen của Trung ương Hội. Khi họp xét danh hiệu Cờ đơn vị dẫn đầu cụm, khối thi đua, Cờ đơn vị dẫn đầu thi đua toàn quốc và Bằng khen của Trung ương Hội, Hội đồng Thi đua, khen thưởng tiến hành bỏ phiếu; đối với tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua, khen thưởng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng.

III. HỒ SƠ, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ TRUNG ƯƠNG HỘI XÉT KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1.1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

b) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân có xác nhận của cấp trình khen thưởng **(không đóng quyển)**;

c) Biên bản bình xét thi đua, khen thưởng;

d) Bản danh sách trích ngang có tóm tắt thành tích của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

1.2. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam" gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương;

b) Bản danh sách trích ngang có tóm tắt thành tích của các trường hợp đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương.

2. Hồ sơ trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội

Khi trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội thì các địa phương, đơn vị, các ban, Văn phòng Trung ương Hội gửi 01 bản giấy (bản chính) của hồ sơ khen thưởng, đồng thời gửi các tệp tin điện tử (file word và file pdf) của hồ sơ đến Ban Tổ chức – Kiểm tra Trung ương Hội (số 12 phố Lê Hồng Phong, quận Ba Đình, TP. Hà Nội), Email: nghiemhainambtckt@gmail.com .

Hồ sơ khen thưởng chỉ được tiếp nhận khi Ban Tổ chức – Kiểm tra nhận được bản giấy (bản chính) của hồ sơ và các tệp tin điện tử của hồ sơ theo đúng quy định.

3. Thời gian đề nghị khen thưởng

a) Đề nghị khen thưởng năm của cụm, khối thi đua, địa phương, đơn vị gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội NCT Việt Nam (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra) **trước ngày 30/11/2024**.

b) Trung ương Hội xét tặng Kỷ niệm chương định kỳ hằng năm vào dịp kỷ niệm:

- Ngày 06 tháng 6, Ngày người cao tuổi Việt Nam đồng thời là Ngày truyền thống người cao tuổi Việt Nam;
- Ngày 01 tháng 10, Ngày quốc tế người cao tuổi;
- Thực hiện nhiệm vụ đột xuất của Ban Thường vụ, Thường trực Hội NCT Việt Nam.

Trên đây là Hướng dẫn nội dung, tiêu chí thi đua và công tác khen thưởng năm 2024 của Trung ương Hội NCT Việt Nam. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Hội NCT Việt Nam (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra) để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Thành viên Hội đồng TĐ-KT TƯ Hội NCTVN;
- Ban Thường vụ TW Hội;
- Ban Đại diện/ Hội NCT các tỉnh, thành phố;
- Các ban, Văn phòng, đơn vị trực thuộc TW Hội;
- Phòng KHTH;
- Lưu: VT, BanTCKT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

HỘI NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM
TRUNG ƯƠNG HỘI

Trương Xuân Cừ

Phụ lục 1

HỘI NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM
BĐD/HỘI NCT TỈNH, THÀNH PHỐ .....

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA
Đối với cụm thi đua và các tỉnh, thành phố - năm 2024

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm
I	**Công tác xây dựng tổ chức Hội vững mạnh**	**19**	
1	Chủ động phối hợp tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương thành lập Hội Người cao tuổi cấp tỉnh, cấp huyện theo Kết luận số 58/KL-TW ngày 23/6/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; nâng cao chất lượng công tác tổ chức, công tác cán bộ và phát triển hội viên; đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức, cán bộ hội chủ chốt; đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội VI Hội NCT Việt Nam.	07	
2	Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức hội cơ sở, đặc biệt là chi hội, tổ hội; quản lý chặt chẽ việc cấp, đổi thẻ hội viên; mở rộng các hình thức thu hút, tập hợp đông đảo người cao tuổi tham gia sinh hoạt hội.	03	
3	Tổ chức tập huấn cán bộ hội các cấp, chú trọng bồi dưỡng cho cán bộ hội cơ sở; phối hợp tổ chức và cử cán bộ tham dự đông đủ các hội nghị, hội thảo, tập huấn do Trung ương Hội và địa phương tổ chức.	03	
4	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tại địa phương, cơ sở.	03	
5	Phối hợp giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của cán bộ, hội viên, NCT tại địa phương, không có đơn thư gửi vượt cấp	03	
II	**Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc NCT**	**22**	
1	Làm tốt việc phối hợp tổ chức chúc thọ, mừng thọ và thực hiện các chính sách đối với NCT; đẩy mạnh xã hội hóa vận động nguồn lực; đa dạng nội dung, phương thức, mô hình chăm sóc NCT	07	
2	Thực hiện Quyết định 2156 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hành động quốc gia về NCT Việt Nam giai đoạn 2021-2030	04	
3	Tham gia phát triển Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò NCT ở cơ sở; vận động các nguồn lực nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ.	05	
4	Phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách có liên quan đến NCT tại địa phương	04	
5	Chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình phối hợp giữa Hội NCT với các sở, ngành, địa phương	02	
III	**Phát huy vai trò người cao tuổi tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc**	**22**	
1	a) Vận động cán bộ, hội viên, người cao tuổi tham gia xây dựng Đảng, chính quyền các cấp, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh; đấu tranh, phản bác có hiệu quả các luận điệu xuyên tạc, thông tin xấu độc; b) Chủ động phối hợp tổ chức Hội nghị "Biểu dương điển hình tiên tiến NCT tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở".	03 02	
2	Các cấp hội tích cực tham gia các phong trào, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng quê hương, động viên NCT tích cực tham gia lao động, sản xuất phát triển kinh tế, tích cực giúp nhau giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vươn lên làm giàu chính đáng.	06	
3	Động viên NCT tích cực tham gia giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ an ninh biên giới, biển đảo; phòng, chống tội phạm, tham nhũng, tiêu cực.	03	
4	Phát huy trí tuệ, kinh nghiệm quý, phẩm chất tốt đẹp NCT trong khuyến học, khuyến tài và các hoạt động của Hội vì lợi ích chung, phù hợp với khả năng và nhu cầu của NCT.	03	

5	a) Động viên NCT tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh, tích cực góp công, góp của, hiến đất; NCT tham gia xây dựng gia đình văn hoá, gia đình kiểu mẫu; b) Phối hợp tổ chức gặp mặt "phụ nữ cao tuổi tiêu biểu trong phong trào xây dựng gia đình văn hóa, ấm no, hạnh phúc".	03 02	
IV	**Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được Chính phủ giao**	**16**	
1	Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách , pháp luật của Nhà nước; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh các quan điểm sai trái, phản bác các thông tin xấu độc, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng; Thông tin, tuyên truyền về kết quả hoạt động của các cấp Hội, tuyên truyền về những mô hình, điển hình, các cá nhân, tổ chức hội có nhiều đóng góp trong phong trào thi đua "Tuổi cao – Gương sáng"; Thường xuyên thực hiện nắm bắt tư tưởng, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, ý kiến đóng góp của hội viên, NCT.	04	
2	Triển khai, thực hiện hiệu quả Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam năm 2024.	05	
3	Triển khai, thực hiện Quyết định 1336/QĐ-TTg về Đề án nhân rộng mô hình câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các CLBLTHTGN đã thành lập.(**07**điểm) a. Tham mưu UBND tỉnh, thành phố có phân bổ kinh phí thực hiện Đề án; b. Thành lập CLB đạt 100% kế hoạch được phê duyệt; c. Tất cả các Ban chủ nhiệm được tập huấn trước khi ra mắt CLB; d. Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho địa phương.	 1,5 2,5 1,5 1,5	
V	**Triển khai, thực hiện phong trào "Tuổi cao – Gương sáng" và các cuộc vận động, phong trào tại địa phương**	**06**	
1	Tổ chức phát động thi đua, giao ước thi đua, triển khai phong trào đến các cơ sở hội, hội viên.	1,5	
2	Tổ chức thực hiện phong trào "Tuổi cao – Gương sáng" sâu rộng trong các cấp Hội, có hiệu quả thiết thực; phát hiện, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến; cải tiến phương thức, nội dung hoạt động của cụm thi đua, đơn vị, cơ sở.	03	
3	Tổ chức đánh giá, bình xét thi đua bảo đảm dân chủ, chất lượng.	1,5	
VI	**Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo**	**5**	
1	Có chương trình, kế hoạch cụ thể hóa việc thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Hội NCT Việt Nam, chương trình công tác năm 2023	1,5	
2	Các báo cáo công tác hội hàng quý, 6 tháng, tổng kết năm, các báo cáo chuyên đề gửi đúng quy định	1,5	
3	Báo cáo bảo đảm về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản; tích cực ứng dụng công nghệ trong việc trao đổi thông tin	02	
VII	**Điểm thưởng**	**10**	
	Căn cứ kết quả tự nhận điểm thưởng của các đơn vị; căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ được giao; kết quả theo dõi, đánh giá của cụm trưởng và thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội, các ban chuyên môn, Văn phòng Trung ương Hội đề xuất, Hội đồng Thi đua, khen thưởng sẽ quyết định điểm thưởng đối với các tỉnh, thành phố.	10	

TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
CHỦ TỊCH (TRƯỞNG BAN)
(Ký,ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phụ lục 2

HỘI NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM
ĐƠN VỊ .....

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA
Đối với khối thi đua và các ban, Văn phòng, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội - năm 2024

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm
1	Kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	20	
2	Kết quả tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình kế hoạch năm đã được Thường trực Trung ương Hội phê duyệt đảm bảo có hiệu quả, chất lượng cao.	30	
3	Có nhiều đổi mới, sáng tạo trong việc tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Những đổi mới, sáng tạo trong công tác tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả thiết thực và được Thường trực Trung ương Hội ghi nhận.	20	
4	Công tác xây dựng nội bộ của các ban, Văn phòng, đơn vị đảm bảo đoàn kết, kỷ cương, thống nhất trong công tác; thực hiện văn hóa công sở, dân chủ, văn minh.	10	
5	Thực hiện nền nếp báo cáo và đăng ký thi đua theo quy định.	10	
6	**Điểm thưởng** Căn cứ kết quả tự nhận điểm thưởng của các đơn vị; kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ được giao; kết quả theo dõi, đánh giá của trưởng khối và thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương Hội; các ban chuyên môn, Văn phòng Trung ương Hội đề xuất, Hội đồng Thi đua, khen thưởng sẽ quyết định điểm thưởng đối với các đơn vị.	10	

TM. LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký,ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Các khối thi đua các ban, Văn phòng, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội căn cứ vào thực tiễn vận dụng cụ thể hoá những nội dung, tiêu chí, điểm thi đua vào thực tiễn của mỗi đơn vị, khối thi đua để tổ chức thực hiện phong trào, đánh giá, chấm điểm thi đua bảo đảm khách quan, dân chủ, công tâm, đoàn kết lựa chọn, tôn vinh những đơn vị có thành tích nổi trội.

Mẫu 1

HỘI NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM
Đơn vị: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do Hạnh – Phúc

….Ngày Tháng năm 202

TỜ TRÌNH
Về việc xét tặng kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam"

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.....

- Căn cứ Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam" ban hành kèm theo Quyết định số 85/2022/QĐ-HNCT ngày 10/5/2022 của Ban Thường vụ Hội Người cao tuổi Việt Nam khóa VI;

- Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng..... ngày… tháng… năm 202…….của……;

Đơn vị …… ..... đã thống nhất xét và đề nghị tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam" cho..... cá nhân có nhiều đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam.

Có hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương kèm theo.

Lãnh đạo đơn vị …… ..... trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Hội NCT …….. xem xét quyết định./.

TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
CHỦ TỊCH (TRƯỞNG BAN)
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Tổ chức - Kiểm tra;
- Lưu VT.

Mẫu 2

HỘI NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM
Đơn vị: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do Hạnh – Phúc

....Ngày tháng năm 202

DANH SÁCH
Cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam"

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Số năm giữ chức vụ đề nghị xét tặng KNC	Tóm tắt thành tích
		Nam	*Nữ*			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
1						
2						
3						
4						
5						

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH
(Ký, ghi rõ họ tên)

TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA-KHEN THƯỞNG
CHỦ TỊCH (TRƯỞNG BAN)
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng... năm 20...

TÓM TẮT THÀNH TÍCH

Đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương
"Vì sự nghiệp Bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam"

1. Họ và tên: Bí danh: Nam (Nữ)
2. Sinh: Ngày tháng năm
3. Quê quán:
4. Nơi thường trú:
5. Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay:
6. Tóm tắt quá trình công tác:
7. Tổng số năm công tác Hội NCT:
8. Tóm tắt thành tích nổi bật trong công tác xây dựng Hội và phong trào Hội NCT.

..., ngày ..... tháng..... năm 202.....
Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN
của Hội NCT cấp xã
hoặc lãnh đạo đơn vị quản lý
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu,)